

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 97/2026/HS-ST

Ngày: 13 - 4 - 2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Cảnh Khang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thanh Cần.

2. Ông Lê Quốc Quân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Minh Trường, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

**1. Lâm Út**, sinh ngày 01/01/2006, tại Thành phố Cần Thơ; CCCD số: 094206005675; nơi cư trú: Ấp C, xã T, Thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; con ông Lâm Văn L, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Thạch Thị N, sinh năm 1961 (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2025 đến nay tại Cơ sở 2 - Trại tạm giam B, Công an Thành phố H. Có mặt.

**2. Liêu Chí P**, sinh ngày 16/01/2006, tại Thành phố Cần Thơ; CCCD số: 094206007383; nơi cư trú: Ấp P, xã A, Thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Nhà trọ Nguyễn Thị H, tổ C, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; con ông Liêu Tiến D, sinh năm 1977 và bà Thạch Thị Bích L1, sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2025 đến nay tại Cơ sở 2 - Trại tạm giam B, Công an Thành phố H. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Út và Liêu Chí P có quan hệ bạn bè với nhau và đều là đối tượng nghiện ma túy đá loại Methamphetamine.

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 21/9/2025, Lâm Ú đang ngồi uống bia cùng P tại phòng trọ của ông Ú (không rõ lai lịch) thuộc khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, P rủ Lâm Ú mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng thì Lâm Ú đồng ý và đưa 500.000 đồng cho P để mua ma túy đá. Khoảng 20 phút sau, P mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Future (không rõ biển số) của bạn P (không rõ lai lịch) và nói với bạn “P mượn xe đi có công việc riêng”. P điều khiển xe mô tô đi đến khu phố P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người phụ nữ (không rõ lai lịch) và mua của người phụ nữ này 01 gói nylon chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, P điều khiển xe mô tô về trả lại cho bạn rồi mang gói nylon chứa ma túy đá vừa mua được lên phòng trọ số F6.04 của Trương Minh N1 (lúc này anh N1 không có ở phòng) tại khu nhà trọ của Công ty T thuộc khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. P gọi điện thoại bằng app M rủ Lâm Ú sang phòng trọ của N1 để cùng sử dụng ma túy thì Lâm Ú đồng ý. Khi Lâm Ú sang đến phòng trọ của ông N1, P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy và bật lửa của P để xuống nền phòng trọ. Lâm Ú lấy gói nylon chứa ma túy đá cắt rồi bỏ ma túy đá vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Lâm Ú lấy bật lửa khò ma túy để giúp P sử dụng ma túy và tự mình sử dụng hết ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, P để bộ dụng cụ sử dụng ma túy lại vị trí trên nóc nhà vệ sinh trong phòng của N1. Đến ngày 27/9/2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính phòng trọ của Lâm Ú tại nhà trọ Lý Thị L2, tổ E, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy Lâm Ú có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện Lâm Ú dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Lâm Ú khai nhận: đã tổ chức sử dụng ma túy cùng với P vào ngày 21/9/2025 tại phòng trọ số F6.04 thuộc khu nhà trọ của Công ty T, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Lực lượng Công an tiến hành mời P về trụ sở làm việc. Tại trụ sở Công an, P khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Lâm Ú vào ngày 21/9/2025 tại phòng trọ số F6.04 thuộc khu nhà trọ của Công ty T, khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ: 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đá; 01 bật lửa; 01 chai nhựa.

Tại Kết luận giám định số 11516/KL-KTHS ngày 12/12/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Chất bám dính màu nâu có trong 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đá gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được trọng lượng/khối lượng.

Cáo trạng số 182/CT-VKSKV17 ngày 26/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm Ú, Liêu Chí P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, như sau:

Tuyên bố bị cáo Lâm Ú, Liêu Chí P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Ú, Liêu Chí P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong ghi số 898/PC09 bên trong có 01 nỏ thủy tinh chưa tinh thể màu nâu; 01 bật lửa; 01 chai nhựa.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của Kiểm sát viên. Trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ được. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/9/2025, tại khu nhà trọ của Công ty T thuộc khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, L và Liêu Chí P có hành vi bàn bạc với nhau mua ma túy về sử dụng. Lâm Ú đưa cho P số tiền 300.000 đồng mục đích mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng. P mua ma túy, cung cấp địa điểm sử dụng ma túy, bộ D1 sử dụng ma túy, đưa gói ma túy cho Lâm Ú C bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Lâm Ú lấy bật lửa khò ma túy để cùng P sử dụng ma túy. Do đó, Hành vi của các bị cáo Lâm Ú, Liêu Chí P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Các bị cáo thực hiện tội phạm dưới hình thức đồng phạm gián đơn, bộc phát theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Liêu Chí P là người khởi xướng, cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy và là người trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo Lâm Út cung C1 tiền để P mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Do đó, trong vụ án này vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt như trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đá; 01 bật lửa; 01 chai nhựa không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho các bị cáo, hiện nay chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác minh được xử lý sau.

[12] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm Ú, Liêu Chí P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Ú 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2025.

Xử phạt bị cáo Liêu Chí P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư được niêm phong ghi số 898/PC09 bên trong bì thư có 01 (Một) nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu nâu; 01 (Một) bật lửa (đã qua sử dụng); 01 (Một) chai nhựa.

*(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/4/2026).*

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- CQCSDT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- PV06 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Cảnh Khang**